

Số: 1271/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 25 tháng 10 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Đề án cơ cấu lại Tập đoàn Điện lực Việt Nam  
giai đoạn đến hết năm 2025**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 131/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 23/2022/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ về thành lập, sắp xếp lại, chuyển đổi sở hữu, chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Nghị định số 26/2018/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 105/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương và Nghị định số 26/2018/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 168/QĐ-TTg ngày 07 tháng 02 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Tái cơ cấu ngành điện giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 538/QĐ-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển Tập đoàn Điện lực Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021-2025”;

Căn cứ Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Quyết định số 345/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam;

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt “Đề án cơ cấu lại Tập đoàn Điện lực Việt Nam giai đoạn đến hết năm 2025” với các nội dung sau:

### I. MỤC TIÊU

Phát triển Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) thành Tập đoàn kinh tế mạnh, kinh doanh bền vững, hiệu quả và có lãi; bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu nhà nước đầu tư tại EVN và vốn EVN đầu tư vào doanh nghiệp khác; chịu trách nhiệm chính trong việc đảm bảo điện cho nền kinh tế và đời sống nhân dân, đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực cung cấp điện theo quy định; giữ vai trò trung tâm để phát triển Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam; có trình độ công nghệ, quản lý hiện đại và chuyên môn hóa cao; sản xuất, kinh doanh điện năng, tư vấn điện là ngành, nghề kinh doanh chính; gắn kết chặt chẽ giữa sản xuất, kinh doanh với khoa học, công nghệ, nghiên cứu triển khai, đào tạo; tối đa hoá hiệu quả hoạt động của Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam.

Làm nòng cốt để ngành Điện lực Việt Nam phát triển nhanh và bền vững, cạnh tranh và hội nhập kinh tế quốc tế có hiệu quả.

Tiếp tục tham gia hoàn thiện và phát triển thị trường điện theo lộ trình Chính phủ quy định.

Phân đầu doanh thu toàn Tập đoàn đến hết năm 2025 tăng trưởng bình quân từ 7 - 10%, nộp ngân sách nhà nước toàn Tập đoàn trên 23.000 tỷ đồng/năm và hoàn thành các chỉ tiêu theo Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2021-2025 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 345/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2024.

Xây dựng thành công hình ảnh doanh nghiệp có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội, phục vụ khách hàng với chất lượng dịch vụ ngày một tốt hơn.

### II. ĐỊNH HƯỚNG VÀ CÁC GIẢI PHÁP CƠ CẤU LẠI DOANH NGHIỆP GIAI ĐOẠN ĐẾN HẾT NĂM 2025

#### 1. Ngành, nghề kinh doanh

Các ngành, nghề kinh doanh thực hiện theo Nghị định số 26/2018/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của EVN, Nghị định số 105/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2022/NĐ-CP và Nghị định số 26/2018/NĐ-CP và các văn bản điều chỉnh, bổ sung hoặc thay thế liên quan đến tổ chức và hoạt động của EVN được cấp có thẩm quyền ban hành theo quy định pháp luật.

## 2. Đổi mới quản trị doanh nghiệp

a) Đẩy mạnh thực hiện cơ cấu lại về quản trị doanh nghiệp, tập trung vào các lĩnh vực sau:

- Hoàn thiện thể chế quản lý;
- Hoạch định và triển khai Chiến lược phát triển EVN theo Quyết định số 538/QĐ-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ;
- Nghiên cứu giải pháp, cơ chế mang lại lợi ích, hiệu quả đối với từng giai đoạn phát triển của thị trường điện;
- Tăng cường công tác quản lý dự án đầu tư, đảm bảo tiến độ và hiệu quả đầu tư;
- Tăng cường công tác dự báo, quản trị rủi ro; nâng cao năng lực công tác kiểm toán giám sát, thanh tra; tăng cường phòng chống tham nhũng, lãng phí;
- Rà soát, xây dựng kế hoạch, phương án và tổ chức thực hiện xử lý các dự án, doanh nghiệp yếu kém thua lỗ thuộc EVN theo quy định.

### b) Áp dụng thông lệ quốc tế trong việc đổi mới quản trị doanh nghiệp

- Tiếp tục phối hợp với các bộ ngành để hoàn thiện thể chế quản lý, cơ chế, chính sách theo hướng tăng tính chủ động cho EVN trong hoạt động sản xuất kinh doanh, phù hợp với cơ chế thị trường và thông lệ quốc tế; phối hợp với các bộ ngành để trình Cấp thẩm quyền về sửa đổi/ban hành Điều lệ tổ chức hoạt động phù hợp theo quy định, các văn bản pháp luật có liên quan...
- Áp dụng quản trị công ty theo chuẩn mực quốc tế tại EVN và các đơn vị thành viên.

## 3. Xây dựng phương án cơ cấu lại tài chính và tăng cường công tác quản trị tài chính

- Xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển, kế hoạch tài chính đảm bảo sử dụng tối ưu, hiệu quả, linh hoạt các nguồn vốn huy động được với mục tiêu bảo toàn và phát triển vốn, đảm bảo các chỉ tiêu an toàn tài chính và các chỉ tiêu theo yêu cầu của các tổ chức tín dụng cho vay vốn trong và ngoài nước;
- Xây dựng phương án tài chính, phương án cân đối vốn và dòng tiền để phân tích, đánh giá mức độ ảnh hưởng của các giải pháp đến tình hình tài chính của EVN, khả năng cân đối nguồn vốn cho đầu tư phát triển các dự án điện quan trọng đến hết năm 2025;

- Xây dựng phương án tăng vốn điều lệ phù hợp với từng giai đoạn để đáp ứng yêu cầu về vốn cho sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển giai đoạn đến hết năm 2025;

- Nghiên cứu cơ chế tài chính của EVN trong giai đoạn thị trường bán lẻ điện cạnh tranh. Xây dựng phương án tách bạch về tổ chức và hạch toán chi phí của bộ phận phân phối và bán lẻ điện thuộc các Tổng công ty Điện lực theo lộ trình thị trường bán lẻ điện cạnh tranh;

- Xây dựng cơ chế giá bán buôn điện giữa Công ty mẹ - EVN với các đơn vị kinh doanh phân phối điện phù hợp với cơ chế điều chỉnh giá bán lẻ điện theo cơ chế thị trường;

- Hoàn thiện và nâng cao công tác quản trị tài chính kế toán; quản lý tài sản và nguồn vốn, đảm bảo cân đối dòng tiền:

+ Sửa đổi, bổ sung các loại định mức chi phí để tiết kiệm chi phí sản xuất trong từng khâu sản xuất kinh doanh;

+ Tăng cường quản trị hàng tồn kho, sử dụng tài sản cố định;

+ Giám sát chặt chẽ các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật có tác động tới chi phí giá thành trong sản xuất điện, truyền tải điện, phân phối điện.

#### 4. Phương án cơ cấu lại nhân sự, tổ chức bộ máy quản lý

##### a) Phương án cơ cấu lại tổ chức bộ máy quản lý

- Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý, điều hành;

- Thực hiện đổi mới mô hình tổ chức hướng đến giảm lao động quản lý gián tiếp tại cấp quản lý trung gian, đơn vị cấp dưới để đảm bảo tinh gọn bộ máy, hoạt động hiệu lực hiệu quả và hạn chế chồng chéo các chức năng nhiệm vụ tại Công ty mẹ;

- Nghiên cứu tổ chức phòng điều khiển trung tâm (OCC) để điều khiển tập trung nhà máy thủy điện và năng lượng tái tạo.

##### b) Phương án cơ cấu lại nhân sự

- Thường xuyên rà soát, sửa đổi định biên, định mức lao động tại tất cả các khâu của dây chuyền sản xuất, kinh doanh điện, đảm bảo phù hợp với mô hình, đặc điểm sản xuất kinh doanh, theo hướng tăng cường áp dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ mới đạt trình độ tiên tiến;

- Thường xuyên đánh giá và có các giải pháp phù hợp để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, bố trí, sắp xếp, lao động phù hợp với yêu cầu

công việc trong tình hình mới; sắp xếp tinh giảm biên chế lao động nhất là đội ngũ quản lý và ở các khâu truyền tải, phân phối điện; lập kế hoạch điều chuyển hợp lý lao động từ các đơn vị dôi dư, vượt định biên để tránh phải tuyển dụng thêm lao động mới; áp dụng cơ chế, chính sách khuyến khích giải quyết lao động dôi dư, lao động lớn tuổi, sức khỏe không đáp ứng yêu cầu công việc;

- Tiếp tục sửa đổi, hoàn thiện cơ chế, chính sách về tiền lương, kế hoạch tiền lương phù hợp với hiệu quả sản xuất kinh doanh và năng suất lao động.

5. Định hướng đầu tư đổi mới công nghệ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, bảo vệ môi trường; lộ trình cải tiến công nghệ để đổi mới công nghệ từng phần, từng giai đoạn một cách hợp lý, phù hợp với năng lực, định hướng phát triển của doanh nghiệp

a) Đẩy mạnh chuyển đổi số và nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ

Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng các công nghệ của cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 trong mọi hoạt động để xây dựng và phát triển EVN hiện đại, tiên tiến, hiệu quả đáp ứng mọi yêu cầu của hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp, vận hành thị trường điện và hệ thống điện. Đến năm 2025, EVN trở thành doanh nghiệp hoạt động theo mô hình doanh nghiệp số.

b) Nghiên cứu, thực hiện chiến lược chuyển dịch năng lượng

Tiếp tục nghiên cứu và triển khai thực hiện về chuyển dịch năng lượng với mục tiêu đưa ra lộ trình chuyển đổi năng lượng bao gồm tỷ lệ hợp lý các loại hình nguồn điện, phù hợp với chương trình phát triển điện lực trong Quy hoạch điện VIII; đảm bảo yêu cầu về an ninh năng lượng theo chỉ tiêu quy định trong các Quy hoạch phát triển điện quốc gia từng giai đoạn; thúc đẩy phát triển các loại hình năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, giảm phát thải nhằm hướng tới mục tiêu phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050 theo cam kết thực hiện COP26.

6. Kế hoạch phối hợp, liên doanh, liên kết với các doanh nghiệp thuộc các khu vực kinh tế khác và các doanh nghiệp thuộc các quốc gia trong khu vực để hình thành chuỗi cung ứng sản xuất

- Mở rộng hợp tác, trao đổi điện năng với các nước trong khu vực ASEAN và các nước tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng (GMS) hướng tới mục tiêu hình thành liên kết hệ thống điện ASEAN, GMS;

- Duy trì và mở rộng liên kết lưới điện khu vực tiến hành song song với huy động tối ưu các nhà máy điện trong hệ thống.

7. Kế hoạch/danh mục sắp xếp, cơ cấu lại Công ty mẹ - EVN và các đơn vị thành viên EVN giai đoạn đến hết năm 2025

a) Công ty mẹ - EVN và các đơn vị trực thuộc

- Công ty mẹ - EVN tiếp tục là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ phù hợp Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ;

- Giữ nguyên các đơn vị trực thuộc (trừ Công ty Nhiệt điện Thái Bình và Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 4).

b) Doanh nghiệp do EVN tiếp tục nắm giữ 100% vốn điều lệ

- Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia;
- Tổng công ty Điện lực miền Bắc;
- Tổng công ty Điện lực miền Trung;
- Tổng công ty Điện lực miền Nam;
- Tổng công ty Điện lực thành phố Hà Nội;
- Tổng công ty Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh;
- Tổng công ty Phát điện 1;
- Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Thủ Đức.

c) Doanh nghiệp do EVN duy trì tỷ lệ nắm giữ trên 50% vốn điều lệ:

- Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 1;
- Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 2;
- Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 4;
- Tổng công ty Phát điện 2 - CTCP;
- Tổng công ty Phát điện 3 - CTCP.

d) Doanh nghiệp do EVN duy trì tỷ lệ nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ

- Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng điện 3;
- Tổng công ty Thiết bị điện Đông Anh - CTCP;
- Công ty cổ phần Năng lượng Vĩnh Tân 3.

d) Doanh nghiệp/đơn vị sắp xếp khác

- Công ty Nhiệt điện Thái Bình: Thực hiện sắp xếp theo Đề án riêng về thành lập Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương thành lập;

- Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 4: Thực hiện sắp xếp theo Đề án riêng về thành lập Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương thành lập.

8. Lộ trình thực hiện

Tập trung thực hiện cơ cấu lại tổ chức và sở hữu, phần đầu đến hết năm 2025 hoàn thành kế hoạch sắp xếp, cơ cấu lại EVN và các đơn vị thành viên EVN theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

EVN tiếp tục nắm giữ 100% vốn hoặc cổ phần chi phối tại các công ty con thuộc lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh chính của EVN (sản xuất điện, truyền tải điện, phân phối và kinh doanh điện, tư vấn xây dựng điện) đến năm 2025 phù hợp với tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước.

Đến hết năm 2025, mô hình tổ chức, bộ máy tinh gọn; hoạt động hiệu quả, cân bằng tài chính; năng suất lao động bình quân hàng năm tăng trên 8%/năm; quản trị doanh nghiệp theo chuẩn mực quốc tế; có trình độ công nghệ hiện đại, trở thành doanh nghiệp hoạt động theo mô hình doanh nghiệp số vào năm 2025; hoàn thành nghiên cứu và triển khai chuyển dịch năng lượng; phát triển bền vững và có khả năng cạnh tranh khu vực và quốc tế.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp

a) Chi đạo EVN tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này; chịu trách nhiệm toàn diện trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các cơ quan thanh tra, kiểm tra các nội dung báo cáo, đề xuất. Kịp thời xử lý những vướng mắc phát sinh; trong trường hợp cần thiết phải điều chỉnh các nội dung tại Quyết định này do điều kiện khách quan, chủ động rà soát, kiến nghị điều chỉnh Quyết định này phù hợp với quy định của pháp luật, kịp thời báo cáo để Thủ tướng Chính phủ xem xét, có văn bản chỉ đạo.

b) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp, cơ quan liên quan thực hiện giám sát việc triển khai Quyết định này.

c) Chi đạo EVN rà soát, sắp xếp kiện toàn bộ máy tổ chức quản lý, điều hành của EVN theo thẩm quyền và quy định pháp luật, bảo đảm tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản trị doanh nghiệp, trong đó sắp xếp, hợp nhất một số Ban chức năng và chi nhánh của EVN với lộ trình hợp lý.



d) Phối hợp với các cơ quan liên quan, chỉ đạo EVN chuyển giao phần vốn và tài sản của EVN cho các cơ quan/tổ chức/đơn vị có liên quan khi thực hiện sắp xếp, cơ cấu lại.

đ) Khẩn trương hoàn thành công tác phê duyệt quyết toán cổ phần hóa các đơn vị của EVN: Tổng công ty Phát điện 2 - CTCP, Tổng công ty Phát điện 3 - CTCP.

e) Đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này; báo cáo cấp thẩm quyền kết quả thực hiện theo quy định tại Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

## 2. Bộ Tài chính

a) Phối hợp với Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp thực hiện đôn đốc, kiểm tra việc triển khai Quyết định này theo quy định; hướng dẫn EVN xử lý các khó khăn, vướng mắc đối với các nội dung thuộc thẩm quyền.

b) Hướng dẫn Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp trong việc thực hiện chuyển giao phần vốn của EVN, phần vốn của EVN tại đơn vị cho các cơ quan/tổ chức/đơn vị có liên quan theo quy định.

## 3. Bộ Công Thương

a) Khẩn trương hoàn thiện các quy định về vận hành thị trường điện lực cạnh tranh và phát triển thị trường điện theo lộ trình Chính phủ quy định.

b) Xây dựng, chỉ đạo EVN về kế hoạch cung cấp điện, kiểm tra và giám sát tình hình cung cấp điện và vận hành hệ thống điện để đảm bảo cân bằng cung cầu điện và cung cấp đủ điện cho nền kinh tế, đời sống nhân dân, đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia.

c) Phối hợp với Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp thực hiện các nhiệm vụ được giao theo thẩm quyền; chủ động xử lý các đề xuất, kiến nghị của EVN.

4. Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp thực hiện theo thẩm quyền.

## 5. Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam

a) Tổ chức phổ biến, quán triệt các quan điểm, mục tiêu và các nội dung Quyết định này trong toàn Tập đoàn nhằm tạo sự đồng thuận, nhất trí cao từ EVN đến các đơn vị thành viên, từ cán bộ lãnh đạo các đơn vị đến người lao động trong quá trình triển khai thực hiện.

b) Xây dựng phương án tổ chức sản xuất, kinh doanh phù hợp với Quyết định này; phương án tài chính để triển khai thực hiện nhiệm vụ chính được giao và xử lý các tồn tại về tài chính trong quá trình cơ cấu lại. Chỉ đạo thực hiện cơ cấu lại, sắp xếp doanh nghiệp thành viên phù hợp với Quyết định này.

c) Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp về tái cơ cấu: quản trị, đầu tư, nguyên liệu đầu vào cho sản xuất kinh doanh bảo đảm đạt được mục tiêu đề ra trong Đề án.

d) Theo thẩm quyền, phê duyệt Đề án cơ cấu lại các doanh nghiệp thành viên của EVN phù hợp với nội dung Quyết định này và chỉ đạo các đơn vị triển khai, thực hiện đảm bảo theo đúng quy định pháp luật; xây dựng các phương án khác/liên quan (nếu có) theo Quyết định này.

đ) Xây dựng, phê duyệt các đề án, phương án khác/liên quan đến kế hoạch/danh mục sắp xếp, cơ cấu lại Công ty mẹ - EVN và các đơn vị thành viên EVN giai đoạn đến hết năm 2025 để đảm bảo việc thực hiện Quyết định này hiệu quả, đúng quy định pháp luật; chịu trách nhiệm về các nội dung báo cáo, đề xuất và việc tổ chức triển khai thực hiện.

e) Khẩn trương hoàn thành quyết toán dự án Nhà máy Nhiệt điện Duyên Hải 3 mở rộng và các dự án điện đã hoàn thành, bàn giao.

g) Xây dựng Đề án thành lập Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nhiệt điện Thái Bình, Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Vĩnh Tân 4 báo cáo Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương.

h) Tập trung chỉ đạo quyết liệt việc triển khai các dự án, công trình điện được giao, các dự án nguồn điện mới do EVN đầu tư, bảo đảm tiến độ và chất lượng xây dựng để đáp ứng nhu cầu điện cho phát triển kinh tế - xã hội và đời sống nhân dân.

i) Trong trường hợp cần thiết điều chỉnh các nội dung tại Quyết định này do điều kiện khách quan, kịp thời báo cáo Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp để xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ.

k) Định kỳ báo cáo Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Bộ Tài chính, Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp tình hình triển khai, kết quả thực hiện Quyết định này và các nội dung theo quy định tại Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

## 6. Văn phòng Chính phủ

Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quyết định này theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Trưởng ban Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp, Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Đảng ủy Khối doanh nghiệp Trung ương;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
- Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, ĐMDN (2b). *h5*

